|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**Số: /2021/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý vật liệu nổ công**

**nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định**

**số 30/2018/QĐUBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6 /2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ;*

*Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số /TTr-SCT ngày / 7/20201; Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày / /2021 của Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổimột số điều củaQuy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh:

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“**Điều 3. Các cụm từ viết tắt và giải thích từ ngữ**

2. Thông tư số 13/2018/TT-BCT là viết tắt của Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

3. Thông tư số 31/2020/TT-BCT là viết tắt của Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

4. QCVN 01: 2019/BCT là viết tắt của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

5. Hoạt động vật liệu nổ công nghiệp là việc thực hiện một hoặc một số trong số hoạt động sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.”

2. Sửa đổi Điều 9 như sau:

“**Điều 9. Báo cáo trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp**

Các tổ chức liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp có trách nhiệm báo cáo cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 18, Điều 19 của Thông tư số 13/2018/TT-BCT và khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 31/2020/TT-BCT.”

3. Sửa đổi Điều 15 như sau:

“**Điều 15. Các tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp**

2. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ (QCVN 01: 2019/BCT) đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ Công Thương; - Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;- Website Chính phủ;- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ban pháp chế HĐND tỉnh;- Sở Tư pháp;- Chánh, Phó VP/UB;- Trung tâm BC-TH;- Lưu: VT, KT1. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Hồng Lĩnh** |